

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 37/2022/HSST
Ngày 18/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc N

Bà Hoàng Thị Kim P.

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức T, Thư ký Toà án nhân dân TP N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên toà:
Ông Lê Quang Đ, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 04/4/2022, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/TBTĐLXX –TA ngày 12/4/2022 đối với bị cáo:

Dương Quang T, sinh năm 1990. Tại Thanh Hóa. Tên gọi khác: không. HKTT: Thôn 4, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở: Khu công nghiệp K, huyện Y, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Dương Quang T và bà Trần Thị T. Vợ Hoàng Thị Q, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016. *Tiền án, tiền sự:* Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2021 chuyển tạm giam ngày 22/12/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại xóm 2B, xã K, huyện Y, tỉnh N. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thế H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quang T là người sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 15/12/2021, sau khi ăn cơm tại chỗ làm ở Khu Công nghiệp K, huyện Y, tỉnh N, Trung có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 35B1 - 681.28 đến khu vực siêu thị GO thuộc khu vực thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố N mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, Trung có gặp 03 người nam thanh

niên (Trung không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ở gần ngã tư nên Trung đi đến hỏi “*Có chỗ nào bán ma túy không*” thì có 01 người thanh niên cho Trung số điện thoại 0981.910.283 để liên hệ mua ma túy. Sau đó Trung sử dụng điện thoại di động của Trung nhãn hiệu Nokia 105 gắn sim số 0355.828.682 gọi đến số điện thoại 0981.910.283 để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng thì người nam giới đồng ý và hẹn Trung đến khu vực thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố N, cách đường vành đai Trần Nhân Tông khoảng 100m để mua bán ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trung đi đến chỗ hẹn thì gặp một người nam giới đi xe mô tô nhãn hiệu Dream (Trung không biết biển kiểm soát) đang đứng đợi. Dương Quang T lấy 300.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và chỉ cho Trung đến chỗ cất ma túy trên một giá gỗ để ở vỉa hè gần đó rồi đi luôn. Trung đi đến và lấy 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đang để trên giá gỗ thấy ở lớp vỏ ni lon của bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm, miệng túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Dương Quang T xác định là túi ma túy nên đã cầm bao thuốc lá trên tay phải và chuẩn bị lên xe mô tô để tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Ninh Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu kiểm tra hành chính. Trung đã tự giác giao nộp 01 bao thuốc lá Thăng Long và khai nhận gói ma túy đang để trong bao thuốc lá Thăng long là túi ma túy đá mà Trung vừa mua về nhằm mục đích sử dụng. Kiểm tra bên trong bao thuốc có 07 điều thuốc lá. Tổ công tác đã niêm phong túi nilon bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 07 điều thuốc lá vào phong bì thư dán kín theo quy định của pháp luật và đưa Trung cùng vật chứng, mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Ninh Phúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Trung 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 35B1- 681.28; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0355.828.682, số tiền 40.000 đồng và 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điều thuốc lá.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm, miệng túi có viền màu xanh thu giữ của Dương Quang T là 0,205 gam (ký hiệu N) gửi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 28/KLGD-PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,2051 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,1258gam Methamphetamine còn lại và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 28/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade Biển kiểm soát 35B1- 681.28 thu giữ của Trung. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh

Nguyễn Văn Thép sinh năm 1987 trú tại xóm 2B, xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, tỉnh N. Việc Trung mượn xe đi mua ma túy anh Thép không biết do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại chiếc xe cho anh Thép.

Đối với số tiền 40.000 đồng và 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điều thuốc lá thu giữ của Trung. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Trung không liên quan đến việc phạm tội. Trung đã ủy quyền cho em trai là anh Dương Quang Hậu sinh năm 1995 trú tại thôn 4, xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho anh Hậu.

Đối với số Methamphetamine còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 28/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu; 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 07 điều thuốc lá, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0355.828.682 thu của Dương Quang T được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT- VKS ngày 25/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Dương Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2021. Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Dương Quang T được hoàn lại sau khi giám định cùng vỏ bao giấy gói ban đầu và 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 07 điều thuốc lá. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Quang T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung, ngược đãi hành hạ,

đánh đập. Đến nay bị cáo không có khiếu nại gì. Bị cáo thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý do thuộc Hộ nghèo tuy nhiên bị cáo đã có đơn không thuê luật sư, không nhờ trợ giúp pháp lý nên các cơ quan tiến hành tố tụng không mời trợ giúp pháp lý. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, tại khu vực thôn Vườn Hoa, xã Ninh Phúc, thành phố N, tỉnh N, Dương Quang T đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,2051gam là ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy này nằm trong 01 túi nilon màu trắng, viên màu xanh kích thước (2x2,5)cm để trong bao thuốc lá Thăng Long bị cáo khai vừa mua được đang chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Ninh Phúc phát hiện. Bị cáo đã giao nộp gói ma túy.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định niêm phong lại; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Dương Quang T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, khi bị bắt xét nghiệm trong người bị cáo dương tính với ma túy đá và thuốc lắc. Việc sử dụng ma túy là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và hậu quả khôn lường cho xã hội mà Đảng và Nhà nước ra đang ra sức ngăn chặn. Do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nghiêm minh cách ly với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện và cải tạo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy thể hiện việc đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Trung được cơ quan giám định hoàn lại và vỏ bao thuốc Thăng long bên trong có 07 điều thuốc lá không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Các vấn đề khác:

Đối với người nam thanh niên đã cho bị cáo T số điện thoại để liên lạc mua ma túy tuy nhiên bị cáo chỉ gặp ở đường, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận mua của một người nam thanh niên sử dụng số thuê bao 0981.910.283 (bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này). Xác minh chủ số thuê bao là anh Điền Đức Đ sinh năm 1987 trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N. Cơ quan điều tra đã triệu tập anh Đ đến làm việc. Anh Đ khai nhận mình bị mất điện thoại và sim điện thoại trên vào năm 2020, anh Đ không biết ai đang sử dụng số thuê bao 0981.910.283. Anh Đ cũng không quen biết ai tên Dương Quang T. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 35B1-681.28 thu giữ của bị cáo Trung. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. Việc Trung mượn xe đi mua ma túy anh Thép không biết do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại chiếc xe cho anh Thép là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 40.000 đồng và 01 bao thuốc là Thăng Long bên trong có 11 điều thuốc lá thu giữ của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Đến nay bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự tuy nhiên bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang T phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Xử phạt Dương Quang T 18 (*mười tám*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá Thăng long bên trong có 07 điều thuốc lá.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Dương Quang T.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Quang T.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND thành phố N .
- Công an thành phố N.
- Trại tạm giam
- Chi cục THA. DS thành phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bích T

